

Bài báo nghiên cứu

DAY HỌC ĐỌC HIỂU TRUYỆN NGẮN *CÁI OI!* CỦA NGUYỄN NGỌC TƯ TỪ GÓC ĐỘ THỂ LOẠI

Nguyễn Thị Kiều Giang^{1*}, Bùi Trần Quỳnh Ngọc²

¹Trường THPT Chuyên Lương Thế Vinh, Việt Nam

²Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Kiều Giang – Email: kieugiangletv@gmail.com

Ngày nhận bài: 18-12-2025; Ngày nhận bài sửa: 01-4-2026; ngày duyệt đăng: 13-4-2026

TÓM TẮT

Cái ơi! là truyện ngắn tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Nguyễn Ngọc Tư, hiện có trong sách giáo khoa Ngữ văn 11, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống. Đây là một ngữ liệu sát hợp để dạy học đọc hiểu văn bản văn học ở trường trung học phổ thông theo đặc trưng thể loại. Trên cơ sở bám sát mục tiêu và yêu cầu cần đạt của việc dạy học đọc hiểu của chương trình Ngữ văn 2018, đồng thời nắm bắt được những đặc điểm của thể loại truyện ngắn hiện đại và cách tiếp cận thể loại này khi dạy học đọc hiểu, bài viết trình bày cách thức dạy học đọc hiểu văn bản *Cái ơi!* ở những yếu tố cơ bản của thể loại truyện ngắn như tình huống truyện, cốt truyện, nhân vật, nghệ thuật trần thuật và ngôn ngữ nghệ thuật. Ở mỗi yếu tố, bài viết đã sử dụng các cơ sở lý thuyết vững chắc để soi chiếu và làm sáng tỏ giá trị đặc sắc của tác phẩm. Bằng cách này, bài viết góp phần làm sáng tỏ giá trị nghệ thuật của tác phẩm từ hệ thống lý thuyết thể loại vững chắc. Ngoài ra, thông qua các kết quả thu được trong bài báo, giáo viên (GV) và học sinh (HS) có thể tìm thấy những thông tin bổ ích, phục vụ hiệu quả cho việc dạy và học Ngữ văn nói chung.

Từ khóa: *Cái ơi!*; thể loại; truyện ngắn hiện đại; Nguyễn Ngọc Tư

1. Mở đầu

Trong tiến trình văn học, thể loại luôn giữ vai trò vô cùng quan trọng. Vì vậy, “dạy học Ngữ văn theo thể loại và kiểu văn bản là yêu cầu tất yếu gắn với đặc trưng môn học” (Do, 2023, p.58). *Chương trình Ngữ văn 2018* đã mở ra cơ hội cho những tác phẩm mới và hay, phù hợp với yêu cầu giáo dục văn học trong nhà trường, được đưa vào giảng dạy và học tập. Ở thể loại truyện ngắn hiện đại, chương trình cập nhật thêm các nhà văn như Trang Thế Hy, Vũ Cao Phan, Sương Nguyệt Minh, Nguyễn Huy Thiệp, Bảo Ninh, Nguyễn Ngọc Tư, Phong Điệp...

Tác phẩm *Cái ơi!* in trong tập truyện ngắn *Cánh đồng bất tận* của Nguyễn Ngọc Tư, được phát hành năm 2005. Truyện có một đời sống thật đặc biệt. Năm 2006, *Cái ơi!* và *Biển*

Cite this article as: Nguyen, T. K. G., & Bui, T. Q. N. (2026). Teaching reading comprehension of “Cái ơi!” by Nguyễn Ngọc Tư from a genre-based approach. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 23(4), 825-835. [https://doi.org/10.54607/hcmue.js.23.4.5456\(2026\)](https://doi.org/10.54607/hcmue.js.23.4.5456(2026))

người mênh mông được TFS chuyển thể thành phim truyền hình mang tên *Cải ơi!*. Năm 2012, *Cải ơi!* tiếp tục được đạo diễn Ngọc Tường dựng thành vở kịch sân khấu mang tên *Gió đưa cây cải*. Năm 2023, trong Sách giáo khoa Ngữ văn 11 của bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống*, truyện chính thức được đưa vào để phục vụ cho phần *Thực hành đọc*. Điều này cũng có nghĩa, *Cải ơi!* là một tác phẩm văn học có giá trị và xứng đáng trở thành một truyện ngắn hiện đại tiêu biểu, hội tụ đầy đủ các yếu tố nghệ thuật mang đặc trưng của thể loại để thưởng thức và học tập. Bài viết này trình bày một số đặc điểm của truyện ngắn hiện đại, định hướng cách tiếp cận văn bản truyện ngắn hiện đại từ góc độ thể loại và sử dụng tác phẩm *Cải ơi!* như một dẫn chứng minh họa.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề về truyện ngắn và truyện ngắn hiện đại

2.1.1. Truyện ngắn

Xuất hiện ngay từ buổi đầu con người biết sáng tác văn chương, truyện ngắn đã được hình thành và dần chiếm giữ một vị trí nhất định. Nhưng với tư cách là một thể loại riêng biệt, truyện ngắn chỉ thực sự phát triển ở các nền văn học hiện đại, gắn liền với công nghệ báo chí. Đặt vào bối cảnh hiện nay, khi công nghệ thông tin đang có những bước tiến vượt bậc, thể loại này càng phát huy được tính chất năng động, thích ứng nhanh với thời cuộc, nắm bắt kịp thời những biến động xã hội. Đồng thời với cấu trúc gọn nhẹ, linh hoạt, truyện ngắn là một lựa chọn tốt để sáng tạo và tiếp nhận.

Theo *Từ điển thuật ngữ văn học*, “Tác phẩm tự sự cỡ nhỏ. Nội dung của thể loại truyện ngắn bao trùm hầu hết các phương diện của đời sống: đời tư, thế sự hay sử thi, nhưng cái độc đáo của nó là ngắn” (Le et al., p.370). Vì dung lượng ngắn, lại chỉ xoay quanh một, hai tình huống diễn ra trong bối cảnh không gian và thời gian hạn hẹp nên truyện ngắn đòi hỏi độ tinh luyện trong lựa chọn cả về nội dung và hình thức thể hiện.

2.1.2. Truyện ngắn hiện đại

“Truyện ngắn hiện đại là một kiểu tư duy mới, một cách nhìn cuộc đời, một cách nắm bắt đời sống rất riêng, mang tính chất thể loại” (Le et al., 2006, p.371). Tính chất riêng và mới đó được thể hiện ở các phương diện như đề tài, cấu trúc, xây dựng tính cách, nghệ thuật trần thuật. Về đề tài, truyện ngắn hiện đại hướng đến sự phong phú nhưng chủ yếu khai thác những câu chuyện mang tính thường nhật, thuộc những gì đang diễn ra trong đời sống vật chất và tinh thần của con người. Dù vậy, ta không thể phủ nhận tính chất năng động và sức mạnh nội sinh của thể loại. Được phát triển trong thời đại của báo chí và công nghệ, truyện ngắn hiện đại nắm bắt và phản ánh cực nhanh những vấn đề thời sự, qua đó góp phần thúc đẩy tiến bộ xã hội. Về cấu trúc, truyện ngắn hiện đại không cố gắng thể hiện quá nhiều thông tin, sự kiện. Nhà văn Tô Hoài từng phát biểu: “Truyện ngắn chính là cách cưa lấy một khúc đời sống” (Vuong, 2001, p.9). Khác với tiểu thuyết, có ưu thế về độ dài, có thể nhìn toàn cảnh đời sống, truyện ngắn hiện đại chấp nhận phản ánh góc hẹp với một tình thế nào đó của đời sống. Nhà văn Nguyễn Kiên quan niệm: “Mỗi truyện ngắn chỉ chứa đựng một tình thế

như thế nào đó đã xảy ra trong đời sống, nếu có đến hai tình thế trở lên, truyện ngắn sẽ bị phá vỡ” (Vuong, 2001, p.47). Về xây dựng tính cách, truyện ngắn hiện đại ưu tiên diễn tả dòng tâm trạng và cách ứng xử của nhân vật trong mối tương quan với sự việc, tình tiết của câu chuyện. Điều này làm cho truyện ngắn hiện đại ít nhiều chạm đến những góc khuất tâm hồn, nhân cách của độc giả khi họ vô tình bắt gặp hình bóng mình trong các tác phẩm. Về nghệ thuật trần thuật, truyện ngắn hiện đại có một hệ thống điểm nhìn linh hoạt chuyển đổi giữa người kể chuyện và nhân vật, bên cạnh việc sử dụng đậm đặc ngôn ngữ nói trong tác phẩm. Vì những thể hiện như trên, có thể khẳng định truyện ngắn hiện đại ngày càng tiệm cận gần với hiện thực cuộc sống. Trang sách – hay cuộc đời, đôi khi chỉ còn là ranh giới mỏng manh. Đó cũng chính là sự thành công của thể loại.

2.2. *Dạy học đọc hiểu văn bản truyện ngắn **Cái ơi!** từ góc độ thể loại*

Để đọc hiểu văn bản truyện ngắn hiện đại, cần chú ý các yếu tố cơ bản của tác phẩm truyện nói chung như: cốt truyện, nhân vật, nghệ thuật trần thuật, thời gian và không gian trong truyện, ngôn ngữ của truyện. Bên cạnh đó, GV cần phải khai thác thêm những đặc điểm riêng mà chỉ trong truyện ngắn hiện đại mới có. Như vậy, khi dạy học đọc hiểu văn bản *Cái ơi!*, GV có thể hướng dẫn HS các yếu tố cơ bản của truyện ngắn hiện đại như: tình huống và cốt truyện, nhân vật, nghệ thuật trần thuật và ngôn ngữ nghệ thuật.

2.2.1. *Đọc hiểu cốt truyện và tình huống truyện*

Trong truyện ngắn hiện đại, cốt truyện và tình huống truyện giữ vai trò quan trọng trong việc kiến tạo tác phẩm. Cốt truyện được hiểu là chuỗi các sự kiện, biến cố được nhà văn tổ chức một cách nghệ thuật. Tình huống truyện là hoàn cảnh bất bình thường mà nhân vật khi được đặt vào đó sẽ bộc lộ được bản lĩnh, phẩm chất, tính cách. Cốt truyện chứa đựng tình huống, tình huống là hạt nhân của cốt truyện. Qua cốt truyện và tình huống truyện, nhà văn tái hiện được bức tranh đời sống, khắc họa được hình tượng nhân vật, đồng thời thể hiện được tài năng và phong cách của mình.

Thông thường, trong truyện ngắn hiện đại, vì dung lượng ngắn, chỉ tập trung vào một tình huống cơ bản nên khi khai thác, ta có thể phân tích tình huống gắn liền với cốt truyện. Đặt cụ thể vào việc dạy truyện ngắn *Cái ơi!* của Nguyễn Ngọc Tư theo đặc trưng thể loại thì cách phân tích này tương đối ổn.

Truyện ngắn *Cái ơi!* có cốt truyện khá đơn giản. Truyện xoay quanh phận đời lưu lạc của một người cha đi tìm tung tích đứa con. Trong thực tế, có không ít tác phẩm cùng viết về đề tài này nhưng *Cái ơi!* có được vị thế riêng bởi cốt truyện tuy đơn giản nhưng lại được nhà văn chạm khắc trở nên mới lạ. Mới trong cách nhà văn xây dựng hình tượng nhân vật chính là một người cha dượng (chứ không phải là cha ruột) dám hi sinh cả cuộc đời để đi tìm con gái riêng của vợ. Lạ khi nhà văn nghĩ ra được những cách thức mà người cha đó đã làm trong hành trình tìm con. Ngoài ra, sự mới lạ trong cốt truyện còn đến từ việc sắp xếp, tổ chức, sáng tạo các sự kiện, chi tiết. Điều này làm cho cốt truyện tuy có dung lượng của

một truyện ngắn nhưng lại có tính chất của tiểu thuyết, bởi nó đã kịp bao quát cuộc đời và số phận của một con người.

Không khó để nhận ra, điểm nhấn trong cốt truyện *Cái ơi!* nằm ở tình huống tâm trạng, là loại tình huống xuất hiện thường xuyên trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư. Trong truyện, ông Năm Nhỏ vốn là một nông dân hiền lành, chất phác ở làng Cỏ Cháy. Ông từng có một gia đình đủ đầy các thành viên, nhưng số phận đã đặt ông vào hoàn cảnh nghiệt ngã. Ông phải lưu lạc khắp nơi và sống đời tạm bợ vì một cơn sấm từ trên trời rơi xuống. Nó đã thử thách và nhấn chìm ông trong bể khổ. Cái là con gái riêng của vợ ông. “Lúc nhỏ Cái mười ba tuổi, một bữa mê chơi nó làm mất đôi trâu, sợ đòn, nó trốn nhà... Người ta còn đồn đãi ông giết con nhỏ rồi lấp ở một chỗ đất nào, họ ùn ùn lại coi. Ông khăn gói bỏ xứ ra đi, bụng dạ đình ninh dứt khoát tìm được con Cái về... Ai dè, biển người mệnh mông...” (Nguyễn, 2023, p.8). Đã gần mười hai năm trôi qua, ông “đã đi qua chợ qua đồng, tới rất nhiều quê xứ”, làm đủ nghề, sống khổ đủ đường, Cái vẫn bật vô âm tín. Ông có nhà mà không thể về. Bởi lẽ, ông cảm giác:

Đã đau quá trời đất rồi, cái cảnh bà con hàng xóm xâm xì, chỉ trỏ, người ở xa còn thuê dò dọc lại nhà ngó nghiêng, đâu, thằng cha giết con đâu? Đâu, con nhỏ bị chôn chỗ nào? Đã quá chùng đau, khi ông nhìn sâu trong ánh mắt của vợ mình thấy không còn lấp lánh thương yêu, chỉ tối tăm những ngờ vực, hoài nghi, và bữa ông đi, bà đứng giữa nắng trưa, cuộc đất (chỗ đất còn mới tinh ông vừa lên liếp) (Nguyễn, 2023, p.9).

Thiên truyện đã thành công khi nhà văn khai thác dòng tâm trạng của nhân vật. Thực chất, để kiến tạo tình huống tâm trạng không hề dễ dàng, chỉ non tay một chút, truyện sẽ trở nên khiên cưỡng vô cùng. Thế nhưng, Nguyễn Ngọc Tư đã rất tài tình khi xử lý tình huống này. Nhà văn không trực tiếp để nhân vật bộc lộ tâm trạng mà để người kể chuyện nhập vào điểm nhìn, giọng điệu, suy nghĩ bên trong của nhân vật. Điều này tạo nên sự liền mạch, tự nhiên cho truyện nhưng lại gây khó khăn cho người đọc khi phát hiện tình huống, bởi lẽ tình huống tâm trạng trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư “thường được che giấu hoặc khá mờ nhạt. Tuy nhiên, đó lại chính là khối thuốc làm bùng nổ cả câu chuyện” (Nguyễn, 2012, p.33).

Và “khối thuốc” ấy đã “bùng nổ” ở quyết định của ông Năm cuối truyện: đi ăn trộm đôi trâu của người trong xóm. Lựa chọn chi tiết đắt “đôi trâu” để gắn kết mạch truyện cũng là một lựa chọn thông minh của nhà văn. Người ngoài sẽ không bao giờ hiểu được tại sao ông Năm lại làm thế, nhưng bản thân ông thì biết rõ chỉ khi vào vai ăn trộm, ông mới được lên truyền hình, nơi ông nghĩ có thể gửi được lời nhắn gửi tìm con. Ông không hiểu, thậm chí cố tình không muốn hiểu, kẻ sách đó có thể khiến ông phải đón nhận hậu quả nặng nề, kể cả đánh mất luôn lòng tự tôn mà trước kia vì nó, ông chấp nhận dán thân vào chôn lưu lạc. Lối tư duy của một người nông dân ít học có lúc thật cực đoan và nực cười. Nhưng ngẫm kỹ, lẩy tẩm lòng để hiểu tẩm lòng, người đọc nhận ra sự thật: khi tình yêu và nỗi đau lên đến tột cùng sẽ phá vỡ mọi giới hạn của sự chịu đựng, nó có thể đẩy con người ta đến ranh giới của sự bất thường và tuyệt vọng. Tình huống kiếm tìm trong truyện ngắn *Cái ơi!* khiến người đọc nghĩ đến một câu ca dao thâm thúy về nghĩa: “Gió đưa cây cải về trời/ Rau răm ở lại

chịu lời đắng cay”. Nhà văn đã dụng công khi đặt tên nhân vật là “Cải” và đặt nhan đề *Cải ơi!*. “*Cải*” không cần xuất hiện trực tiếp nhưng đủ là duyên cớ để mọi oan khuất của ai kia được thiết lập. Do đó, nhan đề không chỉ là tiếng gọi, mà còn chất chứa bao day dứt, yêu thương, bao khắc khoải, đợi chờ của một người cha đã dành trọn yêu thương cho con.

Trong truyện ngắn hiện đại, tình huống truyện có ý nghĩa rất quan trọng. Tình huống là đầu mối gắn kết các sự kiện chính, là điều kiện để các nhân vật bộc lộ tính cách, là cơ sở để nhà văn thể hiện tư tưởng, thông điệp. Qua tình huống đầy éo le, *Cải ơi!* tạo được niềm rung động sâu xa nơi bạn đọc bởi những bài học giàu ý nghĩa. Đó là bài học về tình yêu thương, về sự hi sinh, về sự cố gắng vươn lên trong cuộc sống. Đó còn là bài học về sự đánh đổi, chọn lựa giữa những giá trị. Không thể xác định sự đúng sai, phải trái, nên hay không nên. Nhưng chắc chắn một điều, truyện mang giá trị nhân văn sâu sắc.

2.2.2. Đọc hiểu nhân vật

Nhân vật là yếu tố không thể thiếu, thậm chí được xem là linh hồn của tác phẩm truyện. Nhân vật là nơi khởi sự những phát hiện, phân tích, lí giải về con người và hiện thực cuộc sống của nhà văn. Nhân vật cũng là điểm đến cuối cùng để người đọc lưu giữ những ấn tượng văn chương và thể hiện vai trò đồng sáng tạo. Từ đây, tác phẩm xác lập giá trị và sứ mệnh tồn tại của mình.

Truyện *Cải ơi!* không nhiều nhân vật nhưng có sự đa dạng, đặc biệt ở bộ ba ông Năm Nhỏ, Thành và Diễm Thương. Truyện được mở đầu bằng sự kiện “đoàn ca múa nhạc giải tán, thằng Quách Phú Thành dẫn ông già Năm Nhỏ về ngã ba Suong, Thành có nhỏ bõ mới quen bán quán ở đó. Con nhỏ tên Diễm Thương” (Nguyen, 2023, p.7). Với cách dẫn truyện tự nhiên, người tạo nên tác phẩm lần lượt giới thiệu được các nhân vật và duyên cớ để ba phận đời nổi trôi tụ hội. Mỗi nhân vật được xây dựng khác nhau. Ở ông Năm Nhỏ, nhà văn tập trung miêu tả dòng diễn biến tâm trạng và hành động. Ngòi bút Nguyễn Ngọc Tư tỏ ra sâu sắc và tinh tế khi đặt nhân vật ông Năm vào hai trường đoạn tâm lí đáng nhớ. Lần thứ nhất là lúc con Cải bỏ nhà ra đi. Ông xót thương và lo lắng cho số phận của nó rồi không biết sẽ ra sao. Ông đau đớn khi vợ ông không còn niềm tin tưởng. Ông căm phẫn bởi bỗng chốc trở thành nghi phạm giết người. Ông quyết tâm cao độ khi bỏ xứ ra đi. Lần thứ hai chính là phân cảnh Diễm Thương lừa gọi ông là “Ba!” để lấy mấy chục ngàn của đám bạn.

Ông già đứng im sững, ngơ ngác giây lát, môi rung lập bập hỏi Cải phải hôn con... Thiệt con là Cải hả? ... Ông già nấn đầu, nấn vai nó với một nỗi vui chảy tràn, trời đất, ba nhìn không ra, bầy lớn dữ dằn vậy. Ông đi vài bước, ông quay lại nhìn Diễm Thương (cho chắc là nó đang đứng đây, và có thiệt trên đời), ngược về phía trời sao, rồi ngoắt thằng Thành, ông cười, để miệng muốn méo sao thì méo... Ông sẽ đưa nó đi dài xóm, khoe “Con Cải tui về đây nè, bà con ơi, nó lớn quá chừng hen”, trong lòng không giấu được hả hê (vậy mà mấy người nói tui giết nó) (Nguyen, 2023, p.10).

Đoạn văn cho thấy ông Năm đã vô cùng hạnh phúc khi được gọi tiếng “ba” thiêng liêng. Cũng phải, gần mười hai năm trôi qua, đã không thể đếm được có bao khổ cực nhục nhằn, đã qua bao quê xứ, giờ là lúc hành trình rông rã ấy chính thức khép lại. “Nghĩ đến đó,

nước mắt ông tuôn dài” (Nguyen, 2023, p.10). Người đàn ông vốn dĩ mạnh mẽ, có khả năng kiềm chế cảm xúc, vậy mà hiện tại ông tuôn dài những giọt nước mắt hạnh phúc. Ngỡ rằng, đã qua thời khắc đen tối. Thế nhưng, khi “con mơ hết”, “Ông Năm bê bàng ngòi đó, bê bàng lau nước mắt, cười héo queo héo quắt... Trò diễn kết thúc, ông già nằm rũ, đứng hai ngày lờ nhẩn tìm con Cái lại mệnh mang ở ngã ba Suong” (Nguyen, 2023, p.11). Người viết đã miêu tả rất cụ thể và chân xác những phản ứng tâm lí của một người cha nông dân sau bao chờ mong đã gặp lại con mình. Giây phút đó đến quá đột ngột, khiến ông không kịp suy nghĩ gì. Ông tiếp nhận thông tin mà không cần bất cứ một sự hỏi thăm hay suy xét. Ông có hơi lảm cẩm khi vội vàng tin người. Nhưng không thể phủ nhận sự thực rằng ông đang quá nôn nóng ngày gặp con. Đặt những diễn biến tâm lí đó bên cạnh những hành động của nhân vật như bỏ xú ra đi tìm Cái, làm đủ nghề để sống, làm công việc gì cũng cố kèm thêm mục “nhấn tìm con”, bị lừa gạt, hay đến cao trào đi ăn trộm trâu để được lên ti vi... người đọc hiểu thêm về tấm lòng biển cả của một người cha, dù không máu mủ ruột rà nhưng thấm đẫm tình yêu thương và sự bao dung.

Trong hành trình tìm con của nhân vật Năm Nhỏ, tác giả đã kịp thời lia nhanh nhiều góc máy để chụp lại những phân cảnh người đời đang ngụp lặn trong công cuộc sinh tồn và khẳng định mình. Đó là Thành, một chàng trai trẻ “mê văn nghệ văn gừng” (Nguyen, 2023, p.14), có ước mơ “làm ca sĩ nổi tiếng” (Nguyen, 2023, p.8). Theo đuổi đam mê, Thành đã dứt áo ra đi, bỏ lại quê nhà với người cha già. Để rồi, năm tháng trôi qua, dù rất thương cha nhớ quê nhưng Thành vẫn không dám quay về. Bởi Thành chưa thành danh. Thành không phải đứa con bất hiếu mà Thành dững cảm lựa chọn tương lai của mình. Dù mọi thứ vẫn đang ngổn ngang, mờ mịt, bấp bênh nhưng anh luôn giữ trong mình những phẩm chất đáng quý: sự lương thiện, tấm lòng biết yêu thương và đồng cảm sâu sắc với nỗi đau của người khác. Mối quan hệ giữa Thành và ông Năm chỉ là người dung nước lã nhưng tiếng “tía” mà Thành gọi ông Năm lại khiến người đọc bồi ngùi xúc động. Đây được xem là điểm sáng ấm áp của tình người. Bên cạnh Thành là Diễm Thương – một cô gái mang trong mình nhiều vết thương lòng. Bị cha mẹ bỏ rơi từ tấm bé, đã mười tám năm trôi qua chưa một lần Thương được cha mẹ quay lại tìm kiếm. Thương tự bươn chải, chắt vật mưu sinh cuộc sống. Hoàn cảnh ấy đã tạo nên ở cô một vẻ ngoài gai góc, lạnh lùng, có lúc như vô cảm. Thẳm sâu trong lòng Thương là nỗi niềm đau đáu về cội rễ của mình. Thương thêm một tiếng gọi cha, gọi mẹ. Câu chuyện của Diễm Thương một lần nữa gửi đến thông điệp: yêu thương và được yêu thương là mưu cầu chính đáng của con người.

Như vậy, hoàn cảnh của ba nhân vật tuy rất khác nhau nhưng lại gặp nhau ở đời lưu lạc và đều phải sống kiếp cô đơn, cô độc. Dù đó là sự lựa chọn hay là hệ quả của biến cố thì các nhân vật vẫn không ngừng vươn lên trong cuộc sống. Họ nương tựa vào nhau để tồn tại và yêu thương. Truyện kết thúc khi số phận của họ chưa được xác định cụ thể như những trang đời còn dang dở. Thông qua các nhân vật, nhà văn gửi đến nhiều thông điệp mang ý nghĩa nhân văn cao đẹp như tình cha con, tình người, tình đời, ước mơ và khát vọng.

Ngoài ba nhân vật trên, truyện còn có sự hiện diện của kiểu nhân vật đám đông. Họ là những “bà con hàng xóm” quanh nhà ông Năm, là “đám người đang tao tác đứng ngồi” chỗ ông Năm ăn trộm đôi trâu, là đám tiếp viên... Họ là những con người hiếu kì, thích tụ tập, ngồi lê đôi mách và hay có cái nhìn định kiến. Sự xuất hiện của họ như một phong nền càng làm tăng thêm sự cô độc của những con người bé nhỏ. Đồng cảm với nỗi đau của con người khiến tác phẩm thêm sâu sắc về giá trị nội dung tư tưởng.

2.2.3. Đọc hiểu nghệ thuật trần thuật

Trần thuật là phương diện không thể thiếu trong tác phẩm truyện. Trần thuật được hiểu là cách kể chuyện, kết nối các sự kiện; là sự miêu tả, thuyết minh các đối tượng có mặt trong truyện sao cho thật hiệu quả. Truyện có được số đông người đọc yêu thích hay không phụ thuộc nhiều vào nghệ thuật trần thuật của nhà văn. Truyện kể hay sẽ kích hoạt được các kênh tiếp nhận không chỉ giới yêu văn mà còn là giới phê bình nghiên cứu văn học.

Trong truyện *Cái ơi!*, người trần thuật ở ngôi thứ ba, “toàn tri”. Ngôi kể này cho phép người kể chuyện có thể quan sát tất cả các nhân vật cũng như bối cảnh của câu chuyện. Tuy nhiên, điểm đặc sắc ở đây là người kể chuyện không áp đặt cho độc giả quan điểm duy nhất của mình với mọi điều trong tác phẩm. Điểm nhìn của người kể chuyện trong truyện vẫn chiếm ưu thế. Vì vậy, không cần quá dài dòng, chi tiết, người đọc vẫn có thể hiểu tại sao ông Năm phải sống đời lưu lạc, cuộc đời lưu lạc khổ nhục thế nào và trong ông đã có những dằn vặt, giằng xé, đau thương ra sao. Bên cạnh đó, truyện còn có sự đa dạng và linh hoạt trong chuyển hóa các điểm nhìn trần thuật khi người kể chuyện nhập vào điểm nhìn, giọng điệu, suy nghĩ bên trong của các nhân vật. Chẳng hạn, nhà văn đã nhập vào vai ông Năm Nhỏ để đồng cảm, xót xa với một người cha mất con; cũng để đau đến tột cùng cho một người thiện lương đang bị tình nghi là kẻ giết người. Phải ở trong hoàn cảnh đó, người ta mới thấm thía cái niềm đau của người cả đời trao đi yêu thương nhưng lại nhận về sự hồ nghi, ngờ vực. Đến cả người vợ đầu áp tay gối ánh mắt cũng vô hồn, vô cảm với ông. Vậy thì ông còn lí do nào để ở lại?

Đã đau quá trời đất rồi, cái cảnh bà con hàng xóm xầm xì, chỉ trỏ, người ở xa đập diu thuê dò dọc lại nhà ngó nghiêng, đầu, thẳng cha giết con đâu? Đâu, con nhỏ bị chôn chỗ nào? Đã quá chừng đau, khi ông nhìn sâu trong ánh mắt của vợ mình thấy không còn lấp lánh thương yêu, chỉ tối tăm những ngờ vực, hoài nghi, và bữa ông đi, bà đứng giữa nắng trưa, cuốc đất (chỗ đất còn mới tinh ông vừa lên liếp)” (Nguyen, 2023, p.9).

Trong đoạn văn trên, người đọc không chỉ nhận ra điểm nhìn của nhân vật chính Năm Nhỏ, mà còn có điểm nhìn của dạng nhân vật đám đông (bà con hàng xóm, người ở xa). Hay ở một phân đoạn khác, điểm nhìn được đặt vào nhân vật Diễm Thương: “Con Diễm Thương bực lắm, nó gặp Thành là đá ghé quăng li, nó nói ổng đừng mắc công tìm, con Cái chắc chết rồ rồi. Sao tui thù con nhỏ đó quá trời, có nhà mà bỏ, có cha có mẹ mà không thèm... Cái thứ người đó, cho nó chết bờ chết bụi cũng đáng. Rồi nó ghen ngào, còn tui, người ta đã quăng ở đây mười tám năm, mà không ai trở lại tìm, tui chờ hoài...” (Nguyen, 2023, p.11). Qua dòng tâm tư cũng là điểm nhìn của Diễm Thương, người đọc hiểu thêm về tấm lòng cao

cả của người cha Năm Nhỏ, vừa biết thêm về con người thật của Diễm Thương. Đòi con nhỏ buồn, lại không người lớn dạy dỗ nên cách ứng xử của nó có phần thiếu chuẩn mực. Nếu chịu khó mở lòng, ta sẽ nhận ra sự “lạnh trơ” của nó chỉ là phần bên ngoài nhưng thẳm sâu bên trong là sự ấm áp, là khát khao đến cháy bỏng được gọi tiếng cha, tiếng mẹ thiêng liêng, là ước mơ có một gia đình đúng nghĩa. Hoặc có thể dừng lại ở điểm nhìn của nhân vật Thành – nhân vật trung gian nối kết ông Năm với Diễm Thương.

Bữa nào thằng Thành nhớ nhà, nghe câu ấy nó cũng rướm nước mắt, bảo “Con thương ông già con quá, tí ơi”. Hôm đi ba thằng Thành còn cầm cây rượt nó chạy ngời ngời, nhảy xuống đò, nó ngoái lại nói để con làm ca sĩ nổi tiếng cho ba coi, thấy ông dứ cây lên trời. Hai năm, ông già đã chông đầu cây xuống đất, tựa vào nó để bước đi, tên tuổi Thành mờ mịt. Thành bùi ngùi, người ta Quách Phú Thành nổi tiếng Hồng Kông, tôi thiếu có chữ h, lẹt đẹt bên hông Chợ Lớn (Nguyen, 2023, p.9).

Chỉ một đoạn văn ngắn, người đọc cũng hiểu được phần nào con người đầy khát vọng đẹp, ước mơ đẹp, tình cảm đẹp của Thành. Thành muốn được khẳng định mình, muốn tạo dựng tên tuổi mình ở một thế giới thuộc về nghệ thuật. Con đường Thành đang đi có thể rất mờ mịt, nhưng chắc chắn một điều đường về quê cha luôn trong tim Thành. Có thể khẳng định điểm nhìn bên trong cũng là loại điểm nhìn chủ đạo của truyện ngắn này.

Bằng sự phối hợp, di chuyển điểm nhìn từ nhiều vị trí, qua nhiều nhân vật, truyện ngắn *Cái ơi!* đã vượt lên những đặc điểm xưa cũ của thể loại, hướng đến sự hoàn thiện mà chỉ truyện ngắn hiện đại mới có. Sự di chuyển điểm nhìn trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư không phải là điều mới mẻ và duy nhất, nhưng vẫn mang lại cho *Cái ơi!* nhiều hiệu quả nghệ thuật lớn lao. Ở bình diện tác phẩm, cách trần thuật này mang lại hai tác dụng lớn. Thứ nhất, mạch truyện được triển khai không cần theo trình tự thời gian sự kiện, có thể đan xen giữa hiện tại và quá khứ, đan xen giữa chuyện của nhân vật chính và chuyện của các nhân vật phụ để tạo sự chuyển cảnh, chuyển vai linh hoạt. Thứ hai, tác phẩm dù khai thác những đề tài không mới nhưng vẫn hấp dẫn người đọc, qua đó truyện dễ dàng gửi gắm thông điệp, tư tưởng. Ở bình diện nhân vật, cách trần thuật nhiều điểm nhìn tạo điều kiện cho các nhân vật bộc lộ được quan điểm, suy nghĩ, chiều sâu tâm lí của mình. Đồng thời, đây cũng là cách để các nhân vật khi được đặt cạnh nhau trong những câu chuyện sẽ hiểu thêm về nhau và biết cách ứng xử sao cho phù hợp. Ở bình diện nhà văn, họ sẽ tạo nên một dấu ấn đặc trưng cho phong cách nghệ thuật của mình.

Bên cạnh ngôi kể và điểm nhìn trần thuật, sự xuất hiện của giọng điệu cũng góp phần làm nên dấu ấn phong cách của nhà văn. Theo Nguyễn Văn Long, “giọng điệu gắn liền với vai kể và điểm nhìn trần thuật, bộc lộ cái nhìn, thái độ, sự đánh giá với đối tượng trần thuật, từ đó tác động đến nhận thức và tình cảm, cảm xúc với người đọc” (Nguyen, 2009, p.170). Vì điểm nhìn trong truyện *“Cái ơi!”* có sự chuyển hóa linh hoạt nên dẫn đến giọng điệu kể cũng linh hoạt thay đổi. Mỗi nhân vật hiện lên thật sinh động với những giọng điệu khác nhau. Là người đã ở bên kia sườn dốc của cuộc đời, lại thêm số phận nhiều truân chuyên, giọng điệu của ông Năm Nhỏ có sự từng trải, chua chát, phẫn uất, xót xa nhưng đầy yêu

thương, bao dung. Là một người trẻ nhưng lại hiểu giá trị của tình thân, hiểu được bản thân muốn gì, Thàn mang giọng điệu của một thanh niên điềm đạm, dám yêu dám làm, pha chút bụi ngùi. Là một đứa trẻ bị bỏ rơi, giọng điệu của Diễm Thương lạnh lùng, vô cảm, bất cần, có phần đanh đá. Hay ở những nhân vật đám đông, xuất hiện chớp nhoáng cũng kịp thời để lại chút giọng tò mò, tọc mạch, nhiều chuyện. Nhưng trên cả, giọng điệu của truyện man mác buồn thương, thấm thía, day dứt. Giọng điệu ấy phần nào tạo nên bản sắc văn phong của Nguyễn Ngọc Tư.

2.2.4. Đọc hiểu ngôn ngữ nghệ thuật

Ngôn ngữ là chất liệu, phương tiện biểu hiện mang tính đặc trưng của văn học. Ngôn ngữ được xem là lớp vỏ vật chất của tác phẩm văn học. Ngôn ngữ là yếu tố xuất hiện đầu tiên trong quá trình sáng tác của nhà văn, cũng như khi tác phẩm tiếp xúc người đọc. Trong tác phẩm truyện, ngôn ngữ được chia thành hai thành phần: ngôn ngữ trần thuật và ngôn ngữ nhân vật.

Điều làm nên chất đặc biệt rất riêng của Nguyễn Ngọc Tư trong ngôn ngữ truyện *Cái ơi!* chính là sự cộng hưởng giữa lời người kể chuyện và lời nhân vật. Để ý khi đọc tác phẩm, ta thấy lời trực tiếp (lời nhân vật) xuất hiện rất ít. Thay vào đó, nhà văn hay sắp xếp lời nhân vật xen vào, hòa lẫn với lời trần thuật, tạo thành dạng lời nửa trực tiếp. Chẳng hạn, trong đoạn văn kể lại cảnh ông Năm đi trộm đôi trâu, sau đó cố tình quay lại đứng nhà đó để gạ bán:

Sáng ra ông trở lại, ghé đứng ngôi nhà có hàng so đũa cặp mé lộ, ông thấy một đám người đang tao tác đứng ngồi, ông hỏi, mua trâu hôn, tui kẹt tiền đem bán đây nè. Chủ nhà chạy ra la lên, trời ơi, bắt ổng lại, ổng ăn trộm của tôi. Ông Năm giả đồ hết hồn, nhưng trong bụng thấy trúng ý, bảo, từ từ, tui có chạy đâu mà sợ. Từ nhà người ta đưa ông lên áp, áp giải lên xã, ông ra bộ sợ sệt, luôn miệng nhắc, mấy chú nhớ kêu đài truyền hình xuống nghen, phải quay tui để dân người ta cảnh giác. May, đài tỉnh chạy xuống thật, phóng viên một tờ báo cũng nhẩy xổ theo, dọc đường hăm hờ rút sẵn tít “Tên trộm đang trí”. Họ phỏng vấn ông chủ lò mổ, phỏng vấn trưởng công an xã, cuối cùng ông Năm được nói đôi lời, còn dặn, mấy chú làm ơn đừng cất bỏ tiếng tui. (Nguyen, 2023, p.15).

Đoạn văn tuy kể là chính nhưng rõ ràng có bốn cuộc đối thoại ở đây: ông Năm với “một đám người đang tao tác đứng ngồi” (Nguyen, 2023, p.15), ông Năm với chủ nhà bị mất đôi trâu, ông Năm với nhà chức trách, ông Năm với cánh phóng viên. Có thể thấy, sự pha trộn các thành phần ngôn ngữ như thế này mang lại nhiều tác dụng. Mạch kể trở nên tự nhiên, không cần theo một lớp lang cụ thể, vẫn hiển đạt đầy đủ nội dung theo chủ ý của tác giả. Truyện cũng xử lí được bài toán về dung lượng, ngắn nhưng chứa được nhiều thông tin. Cuối cùng, người kể chuyện giữ được thái độ khách quan hơn. Chỉ khi nào nhà văn giữ được khoảng cách nhất định với nhân vật thì nhân vật mới không còn là sự minh họa cho một kiểu mẫu người hay một tư tưởng nào đó của nhà văn. Đồng thời lúc đó, nhân vật sẽ thực sự có một đời sống riêng.

Sự hòa lẫn lời trần thuật và lời nhân vật không phải chỉ đến tác giả truyện *Cái ơi!* mới có mà trước đó nhiều nhà văn đã sử dụng cách thức này rất thành công. Tuy nhiên, dù đi sau, ngòi bút Nguyễn Ngọc Tư vẫn tạo được nét riêng khó lẫn. Đó là vì toàn bộ ngôn ngữ truyện của bà nói chung và tác phẩm *Cái ơi!* nói riêng mang đậm sắc màu của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Ngôn ngữ ấy vừa chân chất và mộc mạc, lại vừa tự nhiên và tinh tế. Trần Mạnh Hùng từng khẳng định: “Nguyễn Ngọc Tư có cách sử dụng từ ngữ rất khéo, giữ nguyên hơi hướm đồng quê” (Tran, 2009, p.128). Liên quan đến ngôn ngữ trần thuật, việc người viết đặt tên các địa danh như làng Cỏ Cháy, ngã ba Sương cũng gợi ra nhiều liên tưởng đến những miền quê quanh năm nắng cháy, những con đường hun hút mù mịt như vô định không biết đâu là điểm dừng – những không gian đó rất phù hợp với kiểu nhân vật cô độc và kiểu nhân vật kiếm tìm. Hay cách đặt tên nhân vật như Quách Phú Thành, Năm Nhỏ cũng mang dấu ấn văn hóa của người miền Tây – chân chất đất mới nên không cần hoa mỹ.

3. Kết luận

Trong sự nghiệp viết văn của Nguyễn Ngọc Tư, *Cái ơi!* không phải là tác phẩm xuất sắc nhất. Trong thể loại truyện ngắn hiện đại, *Cái ơi!* càng không phải là đại diện ưu tú nhất. Nhưng *Cái ơi!* lại xứng đáng là văn bản mang đầy đủ tính chất hiện đại của một truyện ngắn trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Mặt khác, văn bản cũng rất vừa vặn với tầm đón nhận của HS trường trung học phổ thông, bên cạnh việc cung cấp cho các em những bài học hay và phù hợp với lứa tuổi như cách ứng xử trước biến cố, theo đuổi đam mê để phát triển bản thân và quan trọng nhất là bài học về tình người. Trong bối cảnh mới, có thể truyện ngắn *Cái ơi!* chưa phủ sóng rộng rãi như các tác phẩm khác, nhưng chắc chắn sẽ là một dẫn chứng minh họa tốt để đọc hiểu truyện ngắn hiện đại. Theo chúng tôi, đây là ngữ liệu đáp ứng được tính khoa học, tính sư phạm, tính thẩm mỹ để dạy học phát triển năng lực cho HS phổ thông hiện nay.

TÀI LIỆU KHẢO SÁT

Nguyen, N. T. (2023). *Cánh đồng bất tận [Endless Field]*. Youth Publishing House.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Do, N. T. (2023). *Sổ tay dạy học Ngữ văn [Literature Teaching Handbook]*. University of Education Publishing House.

Le, B. H., Tran, D. S., & Nguyen, K. P. (2006). *Từ điển thuật ngữ văn học [Dictionary of Literary Terms]*. Education Publishing House.

Nguyen, T. N. B. (2012). Nghệ thuật xây dựng tình huống trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư [The art of plot construction in Nguyen Ngoc Tu's short stories]. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 35, 31-43.

- Nguyen, V. L. (2009), *Phân tích tác phẩm Văn học hiện đại Việt Nam từ góc nhìn thể loại* [Analyzing Modern Vietnamese Literature from a genre aspect]. Vietnam Education Publishing House.
- Tran, M. H. (2009). Nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong truyện ngắn đồng bằng Sông Cửu Long sau năm 1975 [The art of depicting nature in short stories about the Mekong Delta after 1975]. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 17, 124-129.
- Vuong, T. N. (2001). *Sổ tay truyện ngắn* [Short Story Handbook]. Ho Chi Minh City Art and Culture Publishing House.

**TEACHING READING COMPREHENSION OF “CAI OI!”
BY NGUYEN NGOC TU FROM A GENRE-BASED APPROACH**

Nguyen Thi Kieu Giang^{1*}, *Bui Tran Quynh Ngoc*²

¹*Luong The Vinh High School for the Gifted, Vietnam*

²*Ho Chi Minh City University of Education, Vietnam*

**Corresponding author: Nguyen Thi Kieu Giang – Email: kieugiangltv@gmail.com*

Received: December 18, 2025; Revised: April 01, 2026; Accepted: April 13, 2026

ABSTRACT

“Cai oi!” is a short story representative of Nguyen Ngoc Tu's artistic style, currently included in the Grade 11 Literature textbook – part of the “Connecting Knowledge with Life” series. The text is considered highly suitable for teaching literary reading comprehension in high school through a genre-based approach. From the objectives and expected learning outcomes of the 2018 Literature Curriculum, as well as in an understanding of the characteristics of the modern short story genre and its pedagogical application in reading instruction, this article presents a method for teaching reading comprehension of “Cai oi!” focusing on the fundamental elements of the short story genre such as plot, storyline, characters, narrative art, and artistic language. For each element, the article uses solid theoretical foundations to examine and clarify the unique value of the work. In this way, the article contributes to clarifying the artistic value of the work from a solid theoretical framework of genre. In addition, the results provide practical implications and useful references for high school teachers and students in enhancing the effectiveness of teaching and learning literary reading comprehension.

Keywords: *Cai oi!*; Genre; modern short story; Nguyen Ngoc Tu